

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 - AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2026/HS-ST
Ngày 07 tháng 8 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thế Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Vân, ông Huỳnh Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhuận là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – An Giang tham gia phiên tòa: ông Kiều Văn Liêu -Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 130/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Ngô Hoàng P, sinh ngày 17 tháng 4 năm 1990. Nơi sinh: phường M, tỉnh An Giang. Nơi thường trú: Số C, khóm T, phường M, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật giáo. Nghề nghiệp: Phụ hồ. Trình độ học vấn: 3/12. Cha: Ngô Bửu P1, (đã chết). Mẹ: Huỳnh Thị Út N, không rõ năm sinh. Anh, chị em ruột 05 người, bị cáo thứ năm. Vợ là Phạm Thị Ngọc M, sinh năm 1997 (đã ly hôn). Có 03 con chung, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020 (đều dưới 15 tuổi).

- Nhân thân: Ngày 13 tháng 01 năm 2004, bị Ủy ban nhân dân thành phố L ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường G tháng. Ngày 02 tháng 01 năm 2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9), An Giang, xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 (nay là Điều 173) Bộ luật Hình sự, đã chấp hành xong. Ngày 30 tháng 3 năm 2010, bị Ủy ban nhân dân thành phố L ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh 12 tháng, ngày 30 tháng 3 năm 2011 chấp hành xong. Ngày 26 tháng 9 năm 2011, bị Ủy ban nhân dân thành phố L ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng, ngày 26 tháng 7 năm 2013 chấp hành xong. Ngày 25 tháng 01 năm 2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên (nay là Tòa án nhân dân

khu vực 9), An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 (nay là Điều 173) Bộ luật Hình sự, chấp hành xong. Ngày 15 tháng 9 năm 2015, bị Toà án nhân dân thành phố Long Xuyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, ngày 12 tháng 6 năm 2017 chấp hành xong. Ngày 27 tháng 4 năm 2018, bị Toà án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 02 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, ngày 18 tháng 10 năm 2019 chấp hành xong. Ngày 14 tháng 7 năm 2021, bị Toà án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 18 tháng 7 năm 2023 chấp hành xong bản án.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 31 tháng 01 năm 2024, bị Toà án nhân dân thành phố Long Xuyên (nay là Toà án nhân dân khu vực 9), tỉnh An Giang Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng. Chấp hành xong ngày 03 tháng 8 năm 2025.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 27 tháng 5 năm 2026 đến nay tại Phân trại tạm giam C (Cơ sở 2). (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Hoàng P đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, thời hạn 02 năm, kể từ ngày 04 tháng 8 năm 2025. Khoảng 09 giờ, ngày 05 tháng 01 năm 2026, Công an phường M mời P về trụ sở test ma túy, kết quả nước tiểu của P dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. P khai, trước đó ngày 03 tháng 01 năm 2026, P đến nhà Trần Văn B (B), số A, khóm T, phường M, tỉnh An Giang mua 200.000 đồng ma túy, thì B giao cho P 01 bọc nylon trong suốt, hàn kín, bên trong chứa chất ma túy. Sau đó, P mang số ma túy trên cùng dụng cụ đến căn nhà hoang, dưới chân cầu C, khóm T, phường M, tỉnh An Giang sử dụng một mình. Xong, P vứt bỏ dụng cụ sử dụng ma túy rồi đi về. Đến ngày 05 tháng 01 năm 2026, Công an phường M mời Phi về trụ sở làm việc và test nhanh nước tiểu, dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

* Kết luận giám định số 96/KL-KTHS ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Phòng K Công an tỉnh A: Nước tiểu của Ngô Hoàng P gửi đến giám định có chứa thành phần chất ma túy, loại: Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 185/CT-VKSKV9 ngày 14 tháng 7 năm 2026, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – An Giang đã truy tố của Ngô Hoàng P về tội

“Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ngô Hoàng P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 để xử phạt Ngô Hoàng P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 27/5/2026.

Bị cáo P không bào chữa và tranh luận gì khác, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Bị cáo Ngô Hoàng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Ngô Hoàng P đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật phòng, chống ma túy. Ngày 05 tháng 01 năm 2026, P bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine tại phường M, tỉnh An Giang.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do vậy, cần xử lý nghiêm minh với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn thoả mãn cơn nghiện mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Nhân thân của bị cáo rất xấu, từ năm 2004 đến tháng 01 năm 2024 đã 04 lần bị đưa ra xét xử hình sự được xoá án tích và 03 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với mức độ nghiêm trọng của tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có 03 con còn nhỏ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Bị cáo P không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính nhưng vẫn tiếp tục vi phạm, cho thấy bị cáo rất xem thường pháp luật, trong vụ án này hành vi phạm tội là nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về án phí: Bị cáo P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng P phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025; xử phạt bị cáo Ngô Hoàng P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 27/5/2026).

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Ngô Hoàng P phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 9 – An Giang;
- Phân trại tạm giam CM (PC11);
- Phòng THADS KV9 – An Giang;
- Bộ phận THA.HS;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Văn